

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Căn cứ vào các Điều 48, Điều 217, Điều 218, Điều 219, khoản 2 Điều 273, Điều 361, điểm e khoản 1 Điều 364 và điểm c khoản 2 Điều 366.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 24/02/2026, người yêu cầu là ông Lê Nguyễn Thành D và bà Lê Thị Huyền T cùng có đơn xin rút lại toàn bộ nội dung yêu cầu khởi kiện theo đơn yêu cầu ghi ngày 30/12/2025. Ông D và bà T không yêu cầu Tòa án tiếp tục giải quyết vụ việc: “*Yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung sau khi ly hôn*” giữa ông D với bà T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 92/2026/TLST-VHNGĐ, ngày 23/02/2026, về việc: “*Yêu cầu Công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung sau khi ly hôn*” giữa:

1. Người yêu cầu:

- Bà Lê Thị Huyền T - sinh năm: 1988.

Địa chỉ: B, ấp V, xã L, tỉnh Đồng Tháp.

- Ông Lê Nguyễn Thành D - sinh năm: 1994.

Địa chỉ: B, ấp H, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

+ Về lệ phí Tòa án: Áp dụng khoản 3 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Hoàn trả lại cho bà Lê Thị Huyền T số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số: 0002664, ngày 13/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ việc theo quy định của pháp luật.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND KV7 - Đồng Tháp (2);
- THADS tỉnh Đồng Tháp (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu VP (2);
- Lưu HSVA (1).

THẨM PHÁN

Trần Quốc Danh